

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/KDTM-ST

Ngày: 10-02-2022

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Ngọc Hiệp

Ông Nguyễn Văn Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tùng Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2021/TLST-KDTM ngày 06-5-2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-KDTM ngày 30-12-2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Doanh nghiệp tư nhân T; địa chỉ: 271 đường C8, phường H, thành phố B, tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hồ Thị Y V, sinh năm 1969, địa chỉ: 5/4 C8, khu phố 5, phường H, thành phố B, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông Võ Phước H, sinh năm 1965, địa chỉ: Căn hộ 204 chung cư 327/8, phường 13, quận P, thành phố H (Văn bản ủy quyền ngày 20/4/2018) (Có mặt).

Bà Hồ Kim D, sinh năm 1982, địa chỉ: thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ (Có mặt).

2. Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn T.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ H, sinh năm 1949, địa chỉ 228/4 H, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Võ Phước H, bà Hồ Kim D trình bày: Ngày 14/8/2008 bà Hồ Thị Yến V là chủ doanh nghiệp tư nhân T có cho Công ty TNHH T do bà Nguyễn Thúy H làm đại diện pháp luật vay tiền với nội dung thể

hiện trong Giấy Nhận nợ ngày 14/8/2008 như sau: Vay số tiền 1.360.000.000đ (Một tỷ ba trăm sáu mươi triệu đồng), lãi suất 4%/tháng, mục đích vay tiền là để đầu tư cho Công ty TNHH T do bà H làm chủ. Sau khi vay tiền Công ty T vẫn không trả vốn và lãi cho bà V. Hiện nay theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thì Công ty TNHH T do ông Đỗ H làm đại diện theo pháp luật, còn bà H ở đâu thì nguyên đơn không biết. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty TNHH T phải hoàn trả cho Doanh nghiệp tư nhân T số tiền gốc 1.360.000.000đ (Một tỷ ba trăm sáu mươi triệu đồng) và tiền lãi từ ngày 14/8/2008 đến ngày 30/12/2021 là 2.169.200.000 đ (Hai tỷ một trăm sáu mươi chín triệu hai trăm ngàn đồng). Tổng cộng nguyên đơn yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn T phải trả số tiền là 3.529.200.000đ (Ba tỷ năm trăm hai mươi chín triệu hai trăm ngàn đồng).

-Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được lời khai, không tiến hành phiên hòa giải được.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Việc Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ thụ lý vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn trong vụ án này đúng theo những quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, tuy nhiên bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Thẩm phán còn vi phạm là quá thời hạn chuẩn bị xét xử 05 tháng.

Về nội dung: Về yêu cầu của nguyên đơn thì thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc Công ty TNHH T phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền là 1.360.000.000 đ và tiền lãi theo yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu nhận định:

[1]*Về thẩm quyền:* Đây là quan hệ về tranh chấp hợp đồng vay tài sản và bị đơn Công ty TNHH T có trụ sở tại huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu nên căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

[2]*Về tố tụng:* Bị đơn **Công ty TNHH T** đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]*Về yêu cầu của nguyên đơn:* Quá trình giải quyết vụ án bị đơn vắng mặt; nguyên đơn cho rằng bị đơn Công ty TNHH T còn nợ nguyên đơn số tiền đã vay chưa trả cho nguyên đơn là Công ty TNHH T. Tổng cộng yêu cầu Công

ty TNHH T phải trả cho nguyên đơn số tiền là 3.529.200.000đ. Giấy nhận nợ có chữ ký và đóng dấu của đại diện Công ty TNHH T nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với Công ty TNHH T, buộc Công ty TNHH T có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Doanh nghiệp tư nhân T số tiền gốc là 1.360.000.000đ và số tiền lãi từ ngày 14/8/2008 đến ngày 30/12/2021 là 2.169.200.000 đ, tổng cộng là 3.529.200.000đ theo quy định tại Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4]*Về án phí*: Do có nghĩa vụ trả tiền nên Công ty TNHH T phải chịu án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch được quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án là 72.000.000.000đ + 2% của 1.529.200.000đ = 102.584.000 đồng.

[5]*Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;
- Khoản 2 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Doanh nghiệp tư nhân T đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn T.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn T có nghĩa vụ trả cho Doanh nghiệp tư nhân T số tiền 3.529.200.000đ (Ba tỷ năm trăm hai mươi chín triệu hai trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

-Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn T phải chịu 102.584.000 đồng (Một trăm lẻ hai triệu năm trăm tám mươi bốn ngàn đồng).

Hoàn trả cho bà Hồ Thị Yến V số tiền tạm ứng án phí là 48.640.000 đồng (Bốn mươi tám triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004770 ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/02/2022), đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Nguyễn Xuân Thu